

CÔNG TY TNHH MÁY BƠM HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 6 ngõ 58, phố Cầu Am, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 096.18.13.114 - 0982.014.246 - 0915.171.594
Mã số thuế: 0110072014

MAYBOM[HANOI].VN
VẬN CHUYỂN NGUỒN NƯỚC THÔNG MINH

Hotline/Zalo: **096.18.13.114**
maybomhanoi.vn | info@maybomhanoi.vn

BẢNG GIÁ MÁY BƠM EBARA ITALIA

Máy bơm nước Ebara nhập khẩu từ nhà máy Ebara Italia

Áp dụng từ: **01/10/2026**

Đơn vị tính: **VNĐ**

Giá: Chưa gồm VAT 8%

Kính gửi: **Quý khách hàng**

Công ty TNHH Máy Bơm Hà Nội xin trân trọng kính chào Quý khách và gửi tới Quý khách bảng giá sản phẩm như sau:

TT	Model	Điện áp (V)	HP	kW	Cột áp (m)	Lưu lượng (m³/h)	Đơn giá (VNĐ)
BƠM LY TÂM 2 TẦNG CÁNH - BUỒNG BƠM, CÁNH BƠM BẰNG INOX 304							
1	2CDXM 70/15	220	1,5	1,1	52,5 - 36,5	1,2 - 4,8	21.600.000
2	2CDXM 70/20	220	2	1,5	60 - 44	1,2 - 4,8	22.540.000
3	2CDXM 120/15	220	1,5	1,1	42 - 30	2,4 - 9	22.490.000
4	2CDXM 120/20	220	2	1,5	51,5 - 36,5	2,4 - 9	26.220.000
5	2CDX 70/10	380	1	0,75	38,5 - 27	1,2 - 4,8	17.720.000
6	2CDX 70/12	380	1,2	0,9	44,5 - 30	1,2 - 4,8	18.020.000
7	2CDX 70/15	380	1,5	1,1	52,5 - 36,5	1,2 - 4,8	20.060.000
8	2CDX 70/20	380	2	1,5	60 - 44	1,2 - 4,8	21.240.000
9	2CDX 120/15	380	1,5	1,1	42 - 30	2,4 - 9	20.850.000
10	2CDX 120/20	380	2	1,5	51,5 - 36,5	2,4 - 9	23.760.000
11	2CDX 120/30	380	3	2,2	59 - 44	2,4 - 9	27.950.000
12	2CDX 120/40	380	4	3	68,5 - 52	2,4 - 9	30.480.000
13	2CDX 200/30	380	3	2,2	52 - 39,5	3,6 - 12,6	27.950.000
14	2CDX 200/40	380	4	3	62,5 - 49	3,6 - 12,6	30.480.000
15	2CDX 200/50	380	5	3,7	71,5 - 57,5	3,6 - 12,6	34.180.000
BƠM LY TÂM 1 TẦNG CÁNH - BUỒNG BƠM, CÁNH BƠM BẰNG INOX 304							
16	CDXM 70/05	220	0,5	0,37	20,7 - 15	1,2 - 5,4	11.670.000
17	CDXM 70/07	220	0,75	0,55	28 - 20,5	1,2 - 4,8	12.300.000
18	CDXM 90/10	220	1	0,75	30,3 - 19,5	1,2 - 6,6	13.170.000
19	CDXM 120/07	220	0,75	0,55	20,5 - 12,5	3 - 10,8	12.990.000
20	CDXM 120/12	220	1,2	0,9	29,3 - 21	3 - 9,6	14.880.000
21	CDXM 120/20	220	2	1,5	37,5 - 28,6	3 - 9,6	19.250.000
22	CDXM 200/12	220	1,2	0,9	21,3 - 14	4,8 - 15	16.080.000
23	CDXM 200/20	220	2	1,5	31,5 - 24,5	4,8 - 15	18.970.000
24	CDX 70/05	380	0,5	0,37	20,7 - 15	1,2 - 5,4	11.640.000
25	CDX 70/07	380	0,75	0,55	28 - 20,5	1,2 - 4,8	12.070.000
26	CDX 90/10	380	1	0,75	30,3 - 19,5	1,2 - 6,6	12.810.000
27	CDX 120/07	380	0,75	0,55	20,5 - 12,5	3 - 10,8	12.430.000
28	CDX 120/12	380	1,2	0,9	29,3 - 21	3 - 9,6	14.470.000
29	CDX 120/20	380	2	1,5	37,5 - 28,6	3 - 9,6	19.120.000
30	CDX 200/12	380	1,2	0,9	21,3 - 14	4,8 - 15	15.470.000
31	CDX 200/20	380	2	1,5	31,5 - 24,5	4,8 - 15	17.970.000
32	CDX 200/25	380	2,5	1,85	36,8 - 27,2	4,8 - 15	18.460.000
BƠM LY TÂM 1 TẦNG CÁNH - THÂN BƠM, CÁNH BƠM BẰNG INOX 304							
33	CDM 70/05	220	0,5	0,37	20,7 - 15	1,2 - 5,4	16.690.000
34	CDM 70/07	220	0,75	0,55	28 - 20,5	1,2 - 4,8	17.130.000
35	CDM 70/12	220	1,2	0,9	35 - 26,5	1,2 - 4,8	19.730.000
36	CDM 90/10	220	1	0,75	30,3 - 19,5	1,2 - 6,6	16.210.000
37	CDM 120/20	220	2	1,5	31,5 - 24,5	3 - 9,6	20.800.000
38	CDM 200/20	220	2	1,5	31,5 - 24,5	4,8 - 15	20.980.000
39	CD 70/05	380	0,5	0,37	20,7 - 15	1,2 - 5,4	14.040.000
40	CD 70/12	380	1,2	0,9	35 - 26,5	1,2 - 4,8	18.510.000
41	CD 90/10	380	1	0,75	30,3 - 19,5	1,2 - 6,6	15.780.000

TT	Model	Điện áp (V)	HP	kW	Cột áp (m)	Lưu lượng (m³/h)	Đơn giá (VNĐ)
42	CD 120/20	380	2	1,5	37,5 - 28,6	3 - 9,6	24.810.000
43	CD 200/20	380	2	1,5	31,5 - 24,5	4,8 - 15	20.500.000
BƠM LY TÂM 2 TẦNG CÁNH BẰNG GANG							
44	CDA 0.75M	220	1,5	1,1	33 - 17	1,2 - 4,8	10.260.000
45	CDA 1.00M	220	2	1,5	39,5 - 21	1,2 - 5,4	11.230.000
46	CDA 1.50M	220	1,5	1,1	50,8 - 27,5	1,2 - 6,6	17.560.000
47	CDA 2.00M	220	2	1,5	60,5 - 32,5	1,2 - 6,6	18.810.000
48	CDA 0.75T	380	0,75	0,55	33 - 17	1,2 - 4,8	10.700.000
49	CDA 1.00T	380	1	0,75	39,5 - 21	1,2 - 5,4	10.770.000
50	CDA 1.50T	380	1,5	1,1	50,8 - 27,5	1,2 - 6,6	16.410.000
51	CDA 2.00T	380	2	1,5	60,5 - 32,5	1,2 - 6,6	17.540.000
52	CDA 3.00T	380	3	2,2	60,5 - 32	2,4 - 8,4	20.370.000
53	CDA 4.00T	380	4	3	67 - 48	3 - 11,4	30.120.000
54	CDA 5.50T	380	5,5	4	76,5 - 54	3 - 12,6	31.980.000
BƠM LY TÂM 1 TẦNG CÁNH BẰNG GANG							
55	CMA 0.50M	220	0,5	0,37	20,9 - 13,1	1,2 - 5,4	5.970.000
56	CMA 0.75M	220	0,75	0,55	29,7 - 20,2	1,2 - 5,1	7.860.000
57	CMA 1.00M	220	1	0,75	33 - 23,5	1,2 - 5,7	8.190.000
58	CMA 1.50M	220	1,5	1,1	39,5 - 34,5	1,2 - 6,6	13.730.000
59	CMA 2.00M	220	2	1,5	47,5 - 42	1,2 - 7,2	15.290.000
60	CMA 0.50T	380	0,5	0,37	20,9 - 13,1	1,2 - 5,4	5.950.000
61	CMA 0.75T	380	0,75	0,55	29,7 - 20,2	1,2 - 5,1	7.810.000
62	CMA 1.00T	380	1	0,75	33 - 23,5	1,2 - 5,7	7.940.000
63	CMA 1.50T	380	1,5	1,1	39,5 - 34,5	1,2 - 6,6	12.480.000
64	CMA 2.00T	380	2	1,5	47,5 - 42	1,2 - 7,2	14.040.000
65	CMB 1.50M	220	1,5	1,1	22,5 - 16,2	6 - 16,9	13.910.000
66	CMB 2.00M	220	2	1,5	30,8 - 23,6	6 - 16,9	15.830.000
67	CMB 1.50T	380	1,5	1,1	22,5 - 16,2	6 - 16,9	12.790.000
68	CMB 2.00T	380	2	1,5	30,8 - 23,6	6 - 16,9	14.580.000
69	CMB 3.00T	380	3	2,2	35,4 - 28,5	6 - 16,9	15.700.000
70	CMB 4.00T	380	4	3	45,5 - 36,2	6 - 16,9	24.400.000
71	CMB 5.50T	380	5,5	4	57 - 48	6 - 16,9	27.540.000
72	CMD 1.50T	380	1,5	1,1	11,3 - 6,5	18,1 - 54,2	14.350.000
73	CMD 2.00T	380	2	1,5	13,1 - 8,4	18,1 - 57,2	15.780.000
74	CMD 3.00T	380	3	2,2	16,1 - 10,4	18,1 - 60,2	16.340.000
BƠM LY TÂM BẰNG GANG							
75	PRA 0.80M	220	-	0,6	-	-	7.200.000
76	PRA 1.00M	220	1	0,75	62 - 13	0,3 - 3	7.500.000
77	PRA 1.50M	220	1,5	1,1	81 - 18	0,6 - 3,9	11.230.000
78	PRA 2.00M	220	2	1,5	88 - 22	0,6 - 4,2	11.490.000
79	PRA 0.50T	380	1	0,75	-	-	5.970.000
80	PRA 0.80T	380	1,5	1,1	-	-	7.200.000
81	PRA 1.00T	380	1	0,75	62 - 13	0,3 - 3	7.680.000
82	PRA 1.50T	380	1,5	1,1	81 - 18	0,6 - 3,9	10.800.000
83	PRA 2.00T	380	2	1,5	88 - 22	0,6 - 4,2	11.260.000
BƠM TỰ MÔI BẰNG INOX 304							
84	JES M 5	220	0,36	0,27	28,5 - 11,5	0,3 - 2,7	9.930.000
85	JEXM 100	220	1	0,75	37 - 21	1,2 - 4,2	11.560.000
86	JEM 100	220	1	0,75	37 - 21	1,2 - 4,2	14.370.000
BƠM LY TÂM CÁNH HỖ BẰNG INOX 304							
87	DWO 150M	220	1,5	1,1	9,5 - 5,1	6 - 33	21.060.000
88	DWO 150	380	1,5	1,1	9,5 - 5,1	6 - 33	19.730.000
89	DWO 200	380	2	1,5	12,7 - 5,8	6 - 42	20.570.000
90	DWO 300	380	3	2,2	15 - 7,5	6 - 57	23.280.000
91	DWO 400	380	4	3	17,5 - 7,6	6 - 66	25.140.000
BƠM TRỤC NGANG ĐA TẦNG CÁNH BẰNG INOX 304							
92	MATRIX 3-9T/1.5M	220	2	1,5	94 - 36	1,2 - 4,8	25.140.000
93	MATRIX 5-9T/2.2M	220	3	2,2	97 - 39,6	1,8 - 7,8	30.910.000
94	MATRIX 10-6T/2.2M	220	3	2,2	66,5 - 17,4	3,6 - 15	29.920.000

TT	Model	Điện áp (V)	HP	kW	Cột áp (m)	Lưu lượng (m³/h)	Đơn giá (VNĐ)
95	MATRIX 18-3T/2.2M	220	3	2,2	33 - 7,8	7,8 - 27	25.730.000
96	MATRIX 3-6T/0.9	380	1,2	0,9	62,5 - 24	1,2 - 4,8	17.870.000
97	MATRIX 3-9T/1.5	380	2	1,5	94 - 36	1,2 - 4,8	25.350.000
98	MATRIX 5-4T/0.9	380	1,2	0,9	43 - 17,6	1,8 - 7,8	15.520.000
99	MATRIX 5-6T/1.3	380	1,8	1,3	64,5 - 26,4	1,8 - 7,8	20.060.000
100	MATRIX 5-9T/2.2	380	3	2,2	97 - 39,6	1,8 - 7,8	25.480.000
101	MATRIX 10-4T/1.5	380	2	1,5	44,5 - 11,6	3,6 - 15	19.370.000
102	MATRIX 10-6T/2.2	380	3	2,2	66,5 - 17,4	3,6 - 15	24.450.000
103	MATRIX 18-3T/2.2	380	3	2,2	33 - 7,8	7,8 - 27	21.820.000
104	MATRIX 18-4T/3.0	380	4	3	44 - 10,4	7,8 - 27	29.230.000
105	MATRIX 18-5T/4.0	380	5,5	4	55 - 13	7,8 - 27	34.210.000
106	MATRIX 18-6T/4.0	380	5,5	4	66 - 15,6	7,8 - 27	38.570.000
BƠM TRỤC ĐỨNG ĐA TẦNG CẢNH BẰNG GANG							
107	CVM AM/12	220	1,2	0,9	69 - 23,4	1,2 - 4,8	15.550.000
108	CVM AM/15	220	1,5	1,1	80,5 - 27,3	1,2 - 4,8	16.110.000
109	CVM A/15	380	1,5	1,1	80,5 - 27,3	1,2 - 4,8	17.920.000
110	CVM A/18	380	1,8	1,3	94,5 - 28,8	1,2 - 4,8	18.480.000
111	CVM B/20	380	1,8	1,3	74 - 30,6	1,8 - 7,2	18.380.000
112	CVM B/23	380	1,8	1,3	86 - 35,7	1,8 - 7,2	19.120.000
113	CVM B/25	380	2,5	1,85	98,5 - 41	1,8 - 7,2	23.870.000
BƠM LY TÂM TRỤC NGANG - BUỒNG BƠM VÀ CẢNH BƠM BẰNG INOX 304							
114	3M 32-125/1.1	380	1,5	1,1	21 - 12	6 - 20	25.480.000
115	3M 32-160/1.5	380	2	1,5	28 - 27	6 - 20	29.760.000
116	3M 32-160/2.2	380	3	2,2	35,5 - 25	6 - 20	29.970.000
117	3M 32-200/3.0	380	4	3	42 - 28	6 - 20	37.600.000
118	3M 32-200/4.0	380	5,5	4	53,5 - 38	6 - 22	39.770.000
119	3M 32-200/5.5	380	7,5	5,5	69 - 58,5	6 - 18	50.060.000
120	3M 32-200/7.5	380	10	7,5	69 - 44	6 - 27	51.660.000
121	3M 40-125/1.5	380	2	1,5	19 - 7	12 - 42	29.760.000
122	3M 40-125/2.2	380	3	2,2	25,5 - 13	12 - 42	30.220.000
123	3M 40-160/3.0	380	4	3	29,5 - 17	12 - 42	34.130.000
124	3M 40-160/4.0	380	5,5	4	38,5 - 25,5	12 - 42	39.110.000
125	3M 40-200/5.5	380	7,5	5,5	45,5 - 31	12 - 42	54.500.000
126	3M 40-200/7.5	380	10	7,5	57 - 44	12 - 42	60.240.000
127	3M 40-200/11	380	15	11	71 - 59	12 - 42	64.580.000
128	3M 50-125/2.2	380	3	2,2	17,5 - 8	24 - 60	32.110.000
129	3M 50-125/3.0	380	4	3	20,5 - 8	24 - 72	35.250.000
130	3M 50-125/4.0	380	5,5	4	26 - 14	24 - 72	39.340.000
131	3M 50-160/5.5	380	7,5	5,5	31 - 18	24 - 72	53.170.000
132	3M 50-160/7.5	380	10	7,5	38,5 - 26	24 - 72	54.780.000
133	3M 50-200/9.2	380	12,5	9,2	50 - 34	30 - 72	63.610.000
134	3M 50-200/11	380	15	11	56 - 42	30 - 72	65.550.000
135	3M 50-200/15	380	20	15	70 - 57	30 - 72	99.300.000
136	3M 65-125/4.0	380	5,5	4	19,8 - 6,3	36 - 114	52.300.000
137	3M 65-125/5.5	380	7,5	5,5	24 - 8	42 - 126	58.400.000
138	3M 65-125/7.5	380	10	7,5	29,5 - 12	42 - 132	60.060.000
139	3M 65-160/7.5	380	10	7,5	30 - 14,2	42 - 126	61.490.000
140	3M 65-160/9.2	380	12,5	9,2	34,5 - 16,8	42 - 132	71.190.000
141	3M 65-160/11	380	15	11	38,5 - 20	42 - 138	73.210.000
142	3M 65-160/15	380	20	15	45,5 - 26,5	42 - 138	105.930.000
143	3M 65-200/15	380	20	15	51 - 30	42 - 132	110.170.000
144	3M 65-200/18.5	380	25	18,5	58,5 - 36,3	42 - 138	115.630.000
145	3M 65-200/22	380	30	22	65,5 - 45	42 - 138	119.280.000
BƠM LY TÂM TRỤC NGANG - BUỒNG BƠM BẰNG GANG, CẢNH BƠM BẰNG INOX 304							
146	3D 32-125/1.1	380	1,5	1,1	21 - 12	6 - 20	22.310.000
147	3D 32-160/1.5	380	2	1,5	28 - 27	6 - 20	23.380.000
148	3D 32-160/2.2	380	3	2,2	35,5 - 25	6 - 20	23.690.000
149	3D 32-200/3.0	380	4	3	42 - 28	6 - 20	30.430.000
150	3D 32-200/4.0	380	5,5	4	53,5 - 38	6 - 22	32.620.000
151	3D 32-200/7.5	380	10	7,5	69 - 44	6 - 27	38.600.000

TT	Model	Điện áp (V)	HP	kW	Cột áp (m)	Lưu lượng (m³/h)	Đơn giá (VNĐ)
152	3D 40-125/1.5	380	2	1,5	19 - 7	12 - 42	22.690.000
153	3D 40-125/2.2	380	3	2,2	25,5 - 13	12 - 42	23.180.000
154	3D 40-160/3.0	380	4	3	29,5 - 17	12 - 42	26.780.000
155	3D 40-160/4.0	380	5,5	4	38,5 - 25,5	12 - 42	30.760.000
156	3D 40-200/5.5	380	7,5	5,5	45,5 - 31	12 - 42	36.250.000
157	3D 40-200/7.5	380	10	7,5	57 - 44	12 - 42	37.700.000
158	3D 40-200/11	380	15	11	71 - 59	12 - 42	48.880.000
159	3D 50-125/2.2	380	3	2,2	17,5 - 8	24 - 60	25.040.000
160	3D 50-125/3.0	380	4	3	20,5 - 8	24 - 72	27.080.000
161	3D 50-125/4.0	380	5,5	4	26 - 14	24 - 72	30.960.000
162	3D 50-160/5.5	380	7,5	5,5	31 - 18	24 - 72	36.370.000
163	3D 50-160/7.5	380	10	7,5	38,5 - 26	24 - 72	37.830.000
164	3D 50-200/9.2	380	12,5	9,2	50 - 34	30 - 72	47.500.000
165	3D 50-200/11	380	15	11	56 - 42	30 - 72	49.210.000
166	3D 50-200/15	380	20	15	70 - 57	30 - 72	80.310.000
167	3D 65-125/4.0	380	5,5	4	19,8 - 6,3	36 - 114	36.600.000
168	3D 65-125/5.5	380	7,5	5,5	24 - 8	42 - 126	41.280.000
169	3D 65-125/7.5	380	10	7,5	29,5 - 12	42 - 132	42.630.000
170	3D 65-160/7.5	380	10	7,5	30 - 14,2	42 - 126	44.570.000
171	3D 65-160/9.2	380	12,5	9,2	34,5 - 16,8	42 - 132	52.460.000
172	3D 65-160/11	380	15	11	38,5 - 20	42 - 138	54.220.000
173	3D 65-160/15	380	20	15	45,5 - 26,5	42 - 138	84.700.000
174	3D 65-200/15	380	20	15	51 - 30	42 - 132	88.120.000
175	3D 65-200/18.5	380	25	18,5	58,5 - 36,3	42 - 138	93.990.000
176	3D 65-200/22	380	30	22	65,5 - 45	42 - 138	100.850.000
BƠM CHÌM BẰNG INOX 304							
177	BEST ONE MA	220	-	0,25	8,3 - 1,8	1,2 - 10,2	9.500.000
178	BEST 2MA	220	-	0,55	12,2 - 2,9	1,2 - 15,6	18.300.000
179	BEST 3MA	220	-	0,75	13,6 - 3,2	1,2 - 16,8	18.860.000
180	BEST 4MA	220	-	1,1	17,4 - 4,6	1,2 - 19,8	19.270.000
181	BEST 2	380	-	0,55	12,2 - 2,9	1,2 - 15,6	17.870.000
182	BEST 3	380	-	0,75	13,6 - 3,2	1,2 - 16,8	18.350.000
183	BEST 4	380	-	1,1	17,4 - 4,6	1,2 - 19,8	18.510.000
184	BEST 5	380	-	1,5	18 - 4,5	1,2 - 21,6	18.660.000
185	RIGHT 75MA	220	-	0,55	7,8 - 2	2,4 - 14,4	13.940.000
186	RIGHT 100MA	220	-	0,75	9,5 - 2	2,4 - 18	14.420.000
187	RIGHT 75	380	-	0,55	7,8 - 2	2,4 - 14,4	13.840.000
188	RIGHT 100	380	-	0,75	9,5 - 2	2,4 - 18	14.140.000
189	DW VOX 100 MA	220	-	0,75	7,9 - 1,9	6 - 30	24.890.000
190	DW VOX 150 MA	220	-	1,1	10,2 - 2,1	6 - 36	25.960.000
191	DW VOX 100	380	-	0,75	7,9 - 1,9	6 - 30	24.610.000
192	DW VOX 150	380	-	1,1	10,2 - 2,1	6 - 36	25.090.000
193	DW VOX 200	380	-	1,5	12,5 - 1,6	6 - 42	25.420.000
194	DW VOX 300	380	-	2,2	17,5 - 3,6	6 - 48	30.660.000

GHI CHÚ

01 Giá trên chưa bao gồm thuế VAT 8%	02 Hàng chính hãng Ebara, mới 100%, đầy đủ CO, CQ
03 Bảo hành chính hãng theo tiêu chuẩn của Ebara	04 Giao hàng miễn phí nội thành Hà Nội
05 Giá áp dụng từ ngày 01/10/2026 đến khi có thông báo mới	06 Liên hệ hotline 096.18.13.114 để được tư vấn chọn bơm và báo giá dự án

THÔNG TIN THANH TOÁN

Tài khoản công ty

CÔNG TY TNHH MÁY BƠM
HÀ NỘI
110072014
MB, CN Tây Hà Nội, PGD Hà
Đông



Tài khoản cá nhân

Hoàng Mạnh Cường
0541.000.215748
Ngân hàng Vietcombank



Zalo tư vấn

Quét mã để kết bạn
096.18.13.114
Nhắn tin tư vấn



Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2026
CÔNG TY TNHH MÁY BƠM HÀ NỘI



Hoàng Mạnh Cường